

Bản án số: 76/2017/DS-ST.
Ngày: 06-6-2017.
V/v “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Cẩm Tú.

2. Ông La Văn Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Quyên là cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 06 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2017 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2017/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV.

Trụ sở: Số X, phố T, phường Đ, quận H, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý. (Văn bản ủy quyền ngày 10/8/2016).

Người được ủy quyền lại: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 1980 (theo văn bản ủy quyền ngày 16/02/2017).

Địa chỉ: Số C, chung cư Nguyễn Văn L, phường V, quận G, Thành phố, H (có mặt).

-Bị đơn: Chị Ngũ Hoàng O, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số E, Khu vực T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 12 năm 2016 và các lời khai của anh Nguyễn Hoàng P đại diện cho Ngân hàng TMCP VNTV trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa trình bày như sau:

Ngày 14/10/2014 chị O ký hợp đồng tín dụng số 20141025-100173-0020 với ngân hàng TMCP VNTV vay số tiền 16.800.000 đồng, lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng chị O có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.966.000 đồng cả gốc và lãi, trả chậm 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.074.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.264.000 đồng, trả vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 01/12/2014. Sau khi ký hợp đồng, chị O đã nhận đủ tiền, sau đó chị O thanh toán cho Ngân hàng được 04 kỳ với tổng số tiền là 4.296.000 đồng. Kể từ ngày 05/6/2015 chị O chưa thanh toán thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng. Nay anh đại diện cho Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu chị O thanh toán số tiền là 21.670.000 đồng. Không yêu cầu chị O trả lãi suất nếu chậm thi hành án.

Tại lời trình bày của chị Ngũ Hoàng O trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa: Chị xác nhận lời trình bày của anh P đại diện cho Ngân hàng TMCP VNTV là đúng. Ngày 14/10/2014 chị ký hợp đồng tín dụng số 20141025-100173-0020 với Ngân hàng TMCP VNTV vay số tiền 16.800.000 đồng, lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng chị có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.966.000 đồng cả gốc và lãi, trả chậm 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.074.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.264.000 đồng, trả vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 01/12/2014. Sau khi ký hợp đồng, chị đã nhận đủ tiền, chị đã thanh toán cho Ngân hàng được 04 kỳ với tổng số tiền là 4.296.000 đồng. Kể từ ngày 05/6/2015 cho đến nay chị chưa thanh toán thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng. Nay anh P đại diện cho Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu chị trả số tiền 21.670.000 đồng chị đồng ý nhưng vì hoàn cảnh khó khăn chị xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng, trả cho đến khi xong hết nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải, nhưng các bên đương sự thống nhất về số nợ, không thống nhất về thời gian thanh toán nên tòa án hòa giải không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV đối với chị Ngũ Hoàng O. Hội đồng xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: Tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, Ngân hàng TMCP VNTV có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện và

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại Điều 26, 35, 39, 184 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của anh Nguyễn Hoàng P tại phiên tòa, thấy rằng giữa Ngân hàng TMCP VNTV với chị Ngũ Hoàng O có ký kết hợp đồng tín dụng số 20141025-100173-0020 ngày 14 tháng 10 năm 2014 với số tiền 16.800.000 đồng, theo thỏa thuận trong hợp đồng chị O có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.966.000 đồng cho Ngân hàng TMCP VNTV.

[3] Chị O thừa nhận sau khi ký hợp đồng tín dụng chị O đã thanh toán cho ngân hàng được 04 kỳ với tổng số tiền 4.296.000 đồng. Từ ngày 05/6/2015 cho đến nay chị O chưa thanh toán thêm khoản tiền nào cho ngân hàng. Nay Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu chị O trả số tiền 21.670.000 đồng chị O đồng ý nhưng vì hoàn cảnh khó khăn chị O xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng, trả cho đến khi hết số tiền 21.670.000 đồng.

[4] Việc hai bên thống nhất số tiền nợ là tình tiết không cần phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Việc chị O xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng, trả cho đến khi hết số tiền 21.670.000 đồng nhưng không được anh Nguyễn Hoàng P đại diện cho Ngân hàng TMCP VNTV đồng ý. Căn cứ Điều 464 của Bộ luật dân sự thì “*bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*”. Căn cứ theo hợp đồng tín dụng mà chị O đã ký thì đến ngày 01/12/2016 chị O phải thanh toán xong số tiền đã vay cho ngân hàng nhưng cho đến nay chị O vẫn chưa thanh toán xong và còn nợ lại số tiền 21.670.000 đồng là vi phạm hợp đồng tín dụng. Do đó, chị O phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 21.670.000 đồng.

[6] Đối với phần lãi quá hạn, sau khi hết thời hạn vay, lãi chậm thi hành án tại phiên tòa anh P đại diện cho Ngân hàng TMCP VNTV không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[7] Chị Ngũ Hoàng O phải chịu án phí đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP VNTV được chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 184, 186, 273, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV do anh Nguyễn Hoàng P đại diện theo ủy quyền “về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với chị Ngũ Hoàng O.

Buộc chị Ngũ Hoàng O có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 21.670.000 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng).

2. Án phí: Chị Ngũ Hoàng O phải chịu 1.083.500 đồng án phí DSST sung công quỹ Nhà nước. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 542.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000128 ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Án sơ thẩm xét xử công khai. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên)

Trần Thị Kim Thanh